

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
của ngành Công Thương áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ), loại 2, loại 3, loại 4, loại 9 và chấp thuận các tài liệu quản lý an toàn đối với các công trình dầu khí thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 102/TTr-SCT ngày 21 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 25 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung của ngành Công Thương áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (có danh mục thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Công Thương;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Công Dịch vụ công quốc gia;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, BTCD, ĐM.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Gia Long

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
CỦA NGÀNH CÔNG THƯƠNG ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG
(Kèm theo Quyết định số: 1355/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý cho việc công bố TTHC sửa đổi, bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
*	TTHC CẤP TỈNH (25 thủ tục)					
I	Lĩnh vực: Hóa chất (21 thủ tục)					
1	1.014722	Cấp chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: https://dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí	- Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
2	1.014724	Cấp lại Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất thuộc thẩm	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp dịch vụ công trực	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí	- Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;

		quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		tuyển một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: https://dichvucong.gov.vn		- Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
3	1.014726	Cấp điều chỉnh Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: https://dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí	- Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
4	1.014728	Cấp Giấy phép sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	- Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương đặt trụ sở chính: 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng	Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí	- Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 1040/QĐ-BCT ngày 02/5/2026 của Bộ trưởng

			trữ trên địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính: 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Dịch vụ công quốc gia: https://dichvucong.gov.vn		Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
5	1.014732	Cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	- Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương đặt trụ sở chính: 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính: 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 1040/QĐ-BCT ngày 02/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
6	1.014735	Cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	- Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương đặt trụ sở chính: 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính: 16 ngày	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 1040/QĐ-BCT ngày 02/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một

			làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
7	1.014734	Cấp lại Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất kiểm soát đặc biệt nhóm 2	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 1040/QĐ-BCT ngày 02/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
8	1.014733	Cấp điều chỉnh Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	- Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương đặt trụ sở chính: 14 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính: 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 1040/QĐ-BCT ngày 02/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

9	1.014731	Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Không	- Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
10	1.014730	Cấp lại Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Không	- Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

11	1.014729	Cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Không	- Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
12	2.002836	Cấp gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Không	- Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
13	1.014727	Cấp Giấy chứng nhận đủ	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục	Theo quy định của pháp luật	- Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện thủ tục hành chính

		điều kiện hoạt động dịch vụ tôn trử hóa chất thuộc UBND cấp tỉnh		vụ hành chính công tỉnh/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	về phí, lệ phí hiện hành	trong lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
14	1.014725	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tôn trử hóa chất thuộc UBND cấp tỉnh	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
15	1.014723	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tôn	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;

		trữ hóa chất thuộc UBND cấp tỉnh		- Nộp dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn		- Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
16	1.014721	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất có điều kiện	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 1040/QĐ-BCT ngày 02/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
17	1.014720	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 1040/QĐ-BCT ngày 02/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành

						chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
18	1.014714	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 1040/QĐ-BCT ngày 02/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
19	2.002834	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 1040/QĐ-BCT ngày 02/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

20	1.014710	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện	12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 1040/QĐ-BCT ngày 02/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
21	1.003683	Thẩm định, phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất	45 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp dịch vụ công trực tuyến một phần trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 10/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 87/QĐ-BCT ngày 18/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính hủy bỏ, bãi bỏ trong lĩnh vực hóa chất thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
II Lĩnh vực: Vận chuyển hàng hóa nguy hiểm (03 thủ tục)						
22	1.014967		- Trường hợp đề nghị cấp Giấy phép vận	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công	Theo quy định của	- Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 16/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ủy quyền cho Giám

		Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ), 2, 3, 4, 9	chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện thủy nội địa hoặc Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường sắt: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ hoặc 05 ngày đối với trường hợp quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 41 Nghị định số 65/2018/NĐ-CP.	ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	đốc Sở Công Thương thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ), loại 2, loại 3, loại 4, loại 9 và Chấp thuận các tài liệu quản lý an toàn đối với các công trình dầu khí thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; - Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 555/QĐ-BCT ngày 26/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
23	1.014968	Cấp điều chỉnh Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp,	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 16/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ), loại 2, loại 3, loại 4, loại 9 và Chấp thuận các tài liệu quản lý an toàn đối với các công trình dầu khí thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;

		tiền chất thuốc nổ), 2, 3, 4, 9				- Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 555/QĐ-BCT ngày 26/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
24	1.014969	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ), 2, 3, 4, 9	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành	- Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 16/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ), loại 2, loại 3, loại 4, loại 9 và Chấp thuận các tài liệu quản lý an toàn đối với các công trình dầu khí thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang; - Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được quy định tại Quyết định số 555/QĐ-BCT ngày 26/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.
III Lĩnh vực: Dầu khí (01 thủ tục)						
25	1.013987	Chấp thuận các tài liệu quản lý an toàn đối với các công trình dầu khí thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban	25 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh/Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. - Nộp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: http://dichvucong.gov.vn	Không	- Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 16/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ), loại 2, loại 3, loại 4, loại 9 và Chấp thuận các tài liệu quản lý an toàn đối với các công trình dầu khí thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;

		nhân dân cấp tỉnh				- Những bộ phận tạo thành còn lại của thủ tục hành chính được quy định tại Quyết định số 555/QĐ-BCT ngày 26/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.
--	--	----------------------	--	--	--	--